

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/DS-ST
Ngày 31-3-2023
*“V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại do danh dự, nhân
phẩm bị xâm phạm”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúc.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Hoàng Công Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa bà Nguyễn Thị Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXX-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968.

Trú tại: xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình X, sinh năm 1952.

Chức vụ: Giám đốc công ty TNHH T2.

Trú tại: B K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại phiên toà nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Văn T và Ông Nguyễn Đình X, là người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH T2, ký hợp đồng lao động dài hạn vào ngày 05/05/2020 với công việc kế toán. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông X có những lúc yêu cầu ông làm công việc ngoài hợp đồng. Những lúc như vậy thì ông T yêu cầu ông X phải làm văn bản có sự thỏa thuận của 2 bên thì mới đúng luật và mới thực hiện được. Ngoài ra, có những sự kiện ông X yêu cầu nhưng ông không thể thực hiện vì không có căn cứ pháp lý.

Vào thời điểm gần cuối tháng 06/2021 Ông X có những hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông bằng việc nhắn tin chữ vào zalo, tin nhắn âm thanh vào zalo và quyết định thôi việc. Cụ thể được chứng minh như sau:

I/ Tại tin nhắn chữ zalo vào ngày 26/06/2021 ông X có yêu cầu ông cách ly ở nhà và đi khai báo y tế mà không có chứng cứ và căn cứ pháp luật. Đây là hành vi bịa đặt vì Ông T không thuộc F1 hoặc F2 và cũng không thuộc đối tượng phải khai báo y tế được chứng minh ở mục (thứ ba) phần (II) kế tiếp dưới đây:

II/ Tại QĐ thôi việc số QĐNV 27/06/2021 ông X hoàn toàn bịa đặt (nói sai sự thật) nhằm xâm phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín và gây thiệt hại tiền lương do mất việc làm. Cụ thể được chứng minh như sau:

Thứ nhất: Ông ta nói “tự ý bỏ đi không chấp hành quy định của pháp luật”. Vấn đề này ông không phải tự ý bỏ đi mà là ông tuân thủ HĐLĐ và Luật Lao động tại điều 111 là mỗi tháng người lao động được nghỉ hàng tuần ít nhất là 4 ngày. Trước khi nghỉ hàng tuần theo luật định, ông đều có thông báo bằng văn bản trước 01 ngày gửi cho Kế Toán trưởng Lê Thị B và các Lãnh đạo công ty. Từ đó kết luận ông X bịa đặt.

Thứ hai: Ông ta nói “đi vào vùng có dịch”. Trong thời gian nghỉ hàng tuần vào ngày 25/06 thì ông T có về quê ở D để gặp Công An xã làm thủ tục tách khẩu. Ở Diễn Châu thì vùng nào (thôn, xóm, xã) có dịch là được khoanh vùng, cấm chốt dập dịch (khu vực có dịch là không vào được và cũng không ra được vì có lực lượng an ninh canh gác), còn những vùng không bị khoanh là vẫn lưu thông hoạt động diễn ra bình thường với nhau trong tỉnh. Từ đó kết luận ông X bịa đặt.

Thứ ba: Tại khoản 1 văn bản số 5015/BYT-MT đề ngày 23/06/2021 của Bộ Y quy định những ai đến từ các tỉnh có ghi nhận mắc COVID-19 mới phải khai

báo y tế. Hơn nữa, tại điểm d khoản 1.4 phần 1 văn bản số 4600/UBND-BCĐ đề ngày 06/07/2021 của UBND Tỉnh N quy định khai báo y tế đối với người đến từ khu vực giãn cách theo chỉ thị 15 thuộc phạm vi trong tỉnh bắt đầu từ ngày 06/07/2021. Mặt khác, ngày 25/06 là ngày mà cấp có thẩm quyền ra quyết định dỡ bỏ giãn cách đối với huyện D bắt đầu từ 0h ngày 26/6 do công tác phòng chống dịch tốt của huyện. Từ đó chứng minh lý do ông X đưa ra là bịa đặt.

Thứ tư: Những câu chữ: tự ý bỏ đi, không chấp hành quy định của pháp luật, đi vào vùng có dịch, không khai báo y tế theo quy định tại quyết định số QĐNV27/6/2021 ngày 27/6/2021 thì ông X cũng hoàn toàn bịa đặt vì không đưa ra được chứng cứ và căn cứ để chứng minh.

III/ Tại tin nhắn âm thanh ngày 26/06/2021 ông X có lời lẽ xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín.

IV/ Tại tin nhắn chữ ngày 28/06/2021 ông X có lời lẽ xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín. Vì vậy ông T yêu cầu Tòa án buộc ông X bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự đối với mức lương cơ sở quy định tại khoản 2 điều 3 Nghị định 38/2019/NĐ-CP 1.490.000đ/tháng như sau:

1/ Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với tin nhắn âm thanh vào ngày 26/06/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng

2/ Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối các câu chữ tự ý bỏ đi, không chấp hành quy định của pháp luật, đi vào vùng có dịch, không khai báo y tế theo quy định tại quyết định số QĐNV27/6/2021 ngày 27/6/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng

3/ Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với tin nhắn chữ vào ngày 28/06/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng. Tổng số tiền ông T yêu cầu ông X bồi thường là 44.700.000 đồng

Tại các bản tự khai, trong quá trình tố tụng bị đơn ông Nguyễn Đình X trình bày:

Ông X không đồng ý với yêu cầu của ông T vì những lý do sau:

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với tin nhắn âm thanh vào ngày 26/06/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng và thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với tin nhắn chữ vào ngày 28/06/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng.

Ông thừa nhận có những lời lẽ và tin nhắn như ông T trình bày và cung cấp chứng cứ cho Tòa án, tuy nhiên tại cơ quan điều tra công an thị xã T đã thụ lý, điều tra, làm rõ và đã xử lý: xử phạt hành chính xử phạt tiền đối với ông X. Sau khi cơ quan CSĐT công an thị xã T điều tra, làm rõ và kết luận vụ việc theo đơn kiện của ông T chưa đến mức xử lý về hình sự chưa đến mức bồi thường về dân sự cho nên đã ra quyết định xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật. Và ông cũng không đồng ý bồi thường yêu cầu về việc ông T yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối các câu chữ trong quyết định thôi việc vào ngày 27/06/2021 thể hiện việc xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng. Vì theo ông X thì ngày 27/06/2021 ông T có đến vùng dịch trước ngày ra quyết định thôi việc là 2 ngày. Vì vậy ông Nguyễn Đình X không đồng ý các yêu cầu ông Nguyễn Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; Nguyên đơn, chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Điều 217, 218, 584, 357, 468 và Điều 592 của Bộ luật Dân sự. Điều 6, Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn T về việc buộc bị đơn là Nguyễn Đình X bồi thường tổn thất tinh thần cho Nguyễn Văn T do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền tương đương với 2 tháng lương cơ sở là 2.980.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn nộp án phí dân sự cho nguyên đơn. Bị đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp giữa ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Đình X là tranh chấp về bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, thuộc mục

“Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại thôn C X, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự tham gia tố tụng: bị đơn ông Nguyễn Đình X đã được tòa án triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, tại phiên tòa lần 2, ông X vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường các mục:

- Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với tin nhắn âm thanh vào ngày 26/06/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng

- Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối các câu chữ tự ý bỏ đi, không chấp hành quy định của pháp luật, đi vào vùng có dịch, không khai báo y tế theo quy định tại quyết định số QDNV27/6/2021 ngày 27/6/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng

- Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với tin nhắn chữ vào ngày 28/06/2021 là: 1.490.000 đồng x 10 lần = 14.900.000 đồng

Tổng là 44.700.000 đồng

Bị đơn không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, với lý do bị đơn đã bị xử phạt hành chính; không phải là vụ án hình sự. Ngoài ra việc bị đơn đã đi vào vùng có dịch là có thật.

Như vậy, cần đánh giá có hành vi xâm phạm dự, nhân phẩm, uy tín; có thiệt hại về vật chất, tinh thần; có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm hay không để từ đó xem xét yêu cầu của các bên.

[2.2]. Về căn cứ buộc bồi thường thiệt hại:

Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Đình X đều thống nhất sự việc: Ông X đã gửi tin nhắn âm thanh ngày 26/06/2021 và tin nhắn chữ ngày 28/06/2021 đến ông T với nội dung như: “A đã nói với chú là đầu óc của chú, chưa bằng đầu các người khác. Vậy nên ngoan ngoãn mà sống chung cùng xh;

đừng lủi thủi như con chó đại cúp đuôi, chỉ biết sống đơn thân như chú khỉ khổ sở quá. XH có 2 luật: các loại luật của Nhà nước, còn 1 luật nữa chú hiểu chứ. A thấy chú sẽ chết với cả 2 luật. Vì chú quá N, X1 hay nói tốt dốt hay nói chữ”

Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét nội dung tin nhắn trên thì thấy, ông X đã dùng nhiều từ ngữ bằng chữ viết, tiếng nói có tính chất miệt thị, sỉ nhục ông T. Do vậy, có thể khẳng định trong 02 ngày 26/6/2021 và ngày 28/6/2021, ông Nguyễn Đình X đã có hành vi dùng tin nhắn xúc phạm đến danh dự, uy tín của ông Nguyễn Đình T1. Mặt khác, ông Nguyễn Đình X đã bị Công an thị xã T xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 17/01/2022, ông X đã nộp đầy đủ tiền phạt không có khiếu nại gì.

Hành vi trên của ông Nguyễn Đình X đã trực tiếp gây ra thiệt hại về tinh thần cho ông Nguyễn Văn T. Như vậy, có căn cứ để buộc ông Nguyễn Đình X phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T.

[2.3]. Về mức bồi thường: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, Toà án đã yêu cầu ông T cung cấp các tài liệu chứng minh cho thiệt hại cụ thể của mình; tuy nhiên ông T không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại, thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút mà đưa ra mức yêu cầu tối đa là tương đương 10 lần tháng lương cơ sở. Tổng số tiền ông T yêu cầu ông X bồi thường là 44.700.000 đồng

Hội đồng xét xử thấy rằng, trong các tin nhắn ông Nguyễn Đình X gửi cho ông Nguyễn Văn T có tin nhắn không chứa đựng nội dung xúc phạm ông T và những tin nhắn, lời nói có tính xúc phạm, miệt thị ông T được gửi và nói trong thời gian ngắn, phạm vi chưa bị phát tán, chưa gây thiệt hại nhiều đến tinh thần, vật chất cho ông T; thiệt hại đã được ngăn chặn nên có chi có cơ sở chấp nhận buộc ông Nguyễn Đình X bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền tương đương với mức 02 tháng lương cơ sở (theo quy định khoản 2 điều 3 Nghị định 38/2019/NĐ-CP mức lương cơ sở là 1.490.000đ/tháng) là 2.980.000 đồng;

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: nguyên đơn được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ Điều 217, 218, 357, 468, 584 và Điều 592 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Điều 6, Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Nguyễn Văn T.**

Buộc ông **Nguyễn Đình X** bồi thường tổn thất tinh thần cho **Nguyễn Văn T** do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm tổng số tiền là 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông **Nguyễn Đình X** phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đức Thúy